

Tuzamin

Chống chỉ định, cách dùng, liều dùng và các thông tin khác:
 Xem tờ hướng dẫn sử dụng bên trong hộp.
Bảo quản: Nơi khô, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C.
Tiêu chuẩn: TCCS
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
 Để xa tầm tay của trẻ em.
 SDK:

CÔNG TY CP DƯỢC TW MEDIPLANTEX
 358 Giải Phóng- Thanh Xuân- Hà Nội
 SX tại: NMDP số 2
 Trung Hậu- Tiền Phong- Mễ Linh- Hà Nội

Số lô SX:.....
 Ngày SX:.....
 HD:.....

Tuzamin
3 BLISTERS x 10 CAPSULES

Rheumatic medicine
Tuzamin

Prepared from natural herbs



Treatment for rheumatism, backache
 sciatica, arthralgia, sore backbone

3 blisters x 10 capsules



Thành phần: mỗi viên nang có chứa

Tục đoạn (<i>Radix Dipsaci</i>).....	250mg	Ngưu tất (<i>Radix Achyranthis bidentatae</i>).....	150mg
(tương ứng với 30mg cao khô)		(tương ứng với 25mg cao khô)	
Phòng phong (<i>Radix Ledebouriellae se soidis</i>).....	250mg	Thiên niên kiện (<i>Rhizoma Homalomenae</i>).....	150mg
(tương ứng với 30mg cao khô)		(tương ứng với 20mg cao khô)	
Hy thiêm (<i>Herba Siegesbeckiae</i>).....	250mg	Hoàng kỳ (<i>Radix Astragali membranacei</i>).....	150mg
(tương ứng với 30mg cao khô)		(tương ứng với 20mg cao khô)	
Độc hoạt (<i>Radix Angelicae pubescentis</i>).....	200mg	Đỗ trọng (<i>Cortex Eucommiae</i>).....	100mg
(tương ứng với 30mg cao khô)		(tương ứng với 10mg cao khô)	
Tân giao (<i>Radix Gentianae macrophyllae</i>).....	200mg	Bột Bạch thực (<i>Radix Paeoniae lactiflorae</i>).....	150mg
(tương ứng với 25mg cao khô)		Bột Xuyên khung (<i>Rhizoma Ligustici wallichii</i>).....	150mg
Đương quy (<i>Radix Angelicae sinensis</i>).....	150mg	Tá dược.....	vừa đủ 1 viên
(tương ứng với 20mg cao khô)			

Ngưu tất (*Radix Achyranthis bidentatae*).....150mg
 (tương ứng với 25mg cao khô)
 Thiên niên kiện (*Rhizoma Homalomenae*).....150mg
 (tương ứng với 20mg cao khô)
 Hoàng kỳ (*Radix Astragali membranacei*).....150mg
 (tương ứng với 20mg cao khô)
 Đỗ trọng (*Cortex Eucommiae*).....100mg
 (tương ứng với 10mg cao khô)
 Bột Bạch thực (*Radix Paeoniae lactiflorae*).....150mg
 Bột Xuyên khung (*Rhizoma Ligustici wallichii*).....150mg
 Tá dược.....vừa đủ 1 viên

Handwritten signature

MEDIPLANTEX



Tuzamin
 Thuốc trị thấp khớp
 Bảo chế từ dược thảo
 Trị phong thấp, đau lưng, đau dây
 thần kinh toạ, đau các khớp, đau cột sống.



Hộp 3 vỉ x 10 viên nang.

Tuzamin

Ngày 24 tháng 05 năm 2012

Nhãn vỉ 10 viên:



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
 DS. Hà Luân Sơn

nhãn hộp 10 vỉ

Tuzamin

Chống chỉ định, cách dùng, liều dùng và các thông tin khác:
Xem tờ hướng dẫn sử dụng bên trong hộp.
Bảo quản : Nơi khô, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C.
Tiêu chuẩn: TCCS
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Để xa tầm tay của trẻ em.
SDK:

CÔNG TY CP DƯỢC TW MEDIPLANTEK
358 Giải Phóng- Thanh Xuân- Hà Nội
SX tại: NMDP số 2
Trung Hậu- Tiến Phong- Mê Linh- Hà Nội

Số lô SX:.....
Ngày SX:.....
HD:.....

Tuzamin
10 BLISTERS x 10 CAPSULES

Rheumatic medicine

Tuzamin



Prepared from natural herbs
Treatment for rheumatism, backache
sciatica, arthralgia, sore backbone

10 blisters x 10 capsules



MEDIPLANTEK

Tuzamin

Thành phần: mỗi viên nang có chứa	
Tục đoạn (<i>Radix Dipsaci</i>).....	250mg
(tương ứng với 30mg cao khô)	
Phòng phong (<i>Radix Ledebouriellae seboldis</i>) .	250mg
(tương ứng với 30mg cao khô)	
Hy thiêm (<i>Herba Siegesbeckiae</i>).....	250mg
(tương ứng với 30mg cao khô)	
Độc hoạt (<i>Radix Angelicae pubescentis</i>)	200mg
(tương ứng với 30mg cao khô)	
Tân giao (<i>Radix Gentianae macrophyllae</i>)	200mg
(tương ứng với 25mg cao khô)	
Đương quy (<i>Radix Angelicae sinensis</i>) ..	150mg
(tương ứng với 20mg cao khô)	
Ngưu tất (<i>Radix Achyranthis bidentatae</i>).....	150mg
(tương ứng với 25mg cao khô)	
Thiên niên kiện (<i>Rhizoma Homalomenae</i>)	150mg
(tương ứng với 20mg cao khô)	
Hoàng kỳ (<i>Radix Astragali membranacei</i>).....	150mg
(tương ứng với 20mg cao khô)	
Đỗ trọng (<i>Cortex Eucommiae</i>)	100mg
(tương ứng với 10mg cao khô)	
Bột Bạch thược (<i>Radix Paeoniae lactiflorae</i>) ...	150mg
Bột Xuyên khung (<i>Rhizoma Ligustici wallichii</i>)..	150mg
Tá dược.....	vừa đủ 1 viên

Handwritten signature

MEDIPLANTEK



Hộp 10 vỉ x 10 viên nang.
Triệu chứng: đau lưng, đau dây
thần kinh tọa, đau các khớp, đau cột sống.



Tuzamin

Thuốc trị thấp khớp

Tuzamin

Ngày 24 tháng 5 năm 2012



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
DS. Hà Luân Sơn

TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC
Viên nang TUZAMIN

Quy cách: Vi 10 viên nang. Hộp 10 vi. Hộp 3 vi.

Thành phần:

Tục đoạn (<i>Radix Dipsaci</i>) (Tương ứng với 30mg cao khô)	250mg
Phòng phong (<i>Radix Ledebouriella seseloidis</i>) (Tương ứng với 30mg cao khô)	250mg
Hy thiêm (<i>Herba Siegesbeckiae</i>) (Tương ứng với 30mg cao khô)	250mg
Độc hoạt (<i>Radix Angelicae pubescentis</i>) (Tương ứng với 30mg cao khô)	200mg
Tân giao (<i>Radix Gentianae macrophyllae</i>) (Tương ứng với 25mg cao khô)	200mg
Đương quy (<i>Radix Angelicae sinensis</i>) (Tương ứng với 20mg cao khô)	150mg
Ngưu tất (<i>Radix Achyranthis bidentatae</i>) (Tương ứng với 25mg cao khô)	150mg
Thiên niên kiện (<i>Rhizoma Homalomenae</i>) (Tương ứng với 20mg cao khô)	150mg
Hoàng kỳ (<i>Radix Astragali membranacei</i>) (Tương ứng với 20mg cao khô)	150mg
Đỗ trọng (<i>Cortex Eucommiae</i>) (Tương ứng với 10mg cao khô)	100mg
Bột Bạch thược (<i>Radix Paeoniae lactiflorae</i>)	150mg
Bột Xuyên khung (<i>Rhizoma Ligustici wallichii</i>)	150mg

Tá dược (Talc, Magnesi stearat) vừa đủ 1 viên.

Chỉ định :

- Trị phong thấp, đau lưng, đau dây thần kinh tọa, đau các khớp, đau cột sống.

Chống chỉ định:

- Phụ nữ có thai. Người phong thấp thể hàn.

- Trẻ em dưới 12 tuổi.

Liều dùng và cách dùng: Uống sau bữa ăn từ 1-2 giờ.

Người lớn và trẻ em trên 12 tuổi: Ngày uống 3 lần, mỗi lần 2.

Tác dụng không mong muốn: chưa có báo cáo.

Thông báo cho bác sĩ tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc

Người có thai và cho con bú: không nên dùng.

Thận trọng: Những người mất ngủ, di mộng tinh không nên dùng, thận trọng khi dùng cho người tăng huyết áp.

Người lái xe và vận hành máy móc: dùng được.

Tương tác thuốc: Không

Sử dụng quá liều và xử trí: chưa có báo cáo.

Để xa tầm tay của trẻ em

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến thầy thuốc

Bảo quản: Nơi khô, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C.

Hạn dùng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất

Không dùng thuốc quá hạn

Tiêu chuẩn áp dụng: Thuốc sản xuất theo TCCS

Nhà sản xuất: CÔNG TY CP DƯỢC TW MEDIPLANTEX

358- Đường Giải phóng- Thanh Xuân- Hà Nội

Sản xuất tại: Nhà máy DP số 2, Trung Hậu- Tiên Phong - Mê Linh - Hà Nội



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
ĐS. Hà Luân Sơn